Signature Not Verified
Được ký bởi HỒ THỊ HƯƠNG GIANG
Ngày ký: 18.04.2013 16:06

HONGHA

CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG HÀ VIỆT NAM

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2012

MỤC LỤC

	TRANG
PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG	**3**
PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	**10**
PHẦN III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	**17**
PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	**21**
PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	**22**
PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	**24**

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch	:	CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG HÀ VIỆT NAM
Giấy CNĐKDN	:	0100109674 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 14/03/2005
Vốn điều lệ	:	200.000.000.000 đồng
Trụ sở chính	:	206A Nguyễn Trãi, Trung Văn, Từ Liêm, Hà Nội
Địa chỉ liên hệ	:	Tầng 11, Tòa nhà K3B, Ngõ 6A Thành Công, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại	:	04. 355 40845
Fax	:	04. 355 40847
Website	:	www.honghavietnam.vn
Mã chứng khoán	:	PHH

2. Quá trình hình thành và phát triển

Mốc sự kiện	Nội dung sự kiện
Ngày 28/12/2004	Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký Quyết định số 2076/QĐ - BXD về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước Công ty Xây dựng Hồng Hà - Tổng Công ty Xây dựng Sông Hồng thành Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hồng Hà với tên giao dịch tiếng Anh là "HONGHA Investment and Construction Joint Stock Company", viết tắt là HONGHA JSC.
Ngày 22/02/2006	Công ty được cấp Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 1 với vốn điều lệ mới là 10,5 tỷ đồng
Ngày 22/06/2007	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 2 với vốn điều lệ mới là 20 tỷ đồng

	đồng, vốn thực góp là 35 tỷ đồng
Ngày 11/12/2009	Ngày 11/12/2009, Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 9 với vốn điều lệ là 80 tỷ đồng, vốn thực góp là 50 tỷ đồng.
Ngày 17/03/2010	Cổ phiếu công ty chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch PHH
Ngày 10/08/2010	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 10 với vốn điều lệ mới là 102,5 tỷ đồng
Ngày 17/12/2010	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 11 với vốn điều lệ mới là 200 tỷ đồng
Ngày 12/12/2011	Văn phòng công ty chuyển về Tầng 11, Tòa nhà K3B, Ngõ 6A Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.
Ngày 16/01/2013	Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 13 đổi tên "Công ty cổ phần Hồng Hà Dầu Khí" thành "Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam", tên tiếng Anh "Hongha Vietnam Joint Stock Company", tên viết tắt HỒNG HÀ VIỆT NAM,. JSC

3. Ngành nghề kinh doanh

- Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác;
- Đúc kim loại màu;

- Hoạt động thăm dò nguồn nước; Khảo sát địa chất, trắc địa công trình;
- Kinh doanh dịch vụ bất động sản:

  + Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản;
  + Dịch vụ định giá bất động sản;
  + Dịch vụ môi giới bất động sản;
  + Dịch vụ tư vấn bất động sản;
  + Dịch vụ đấu giá bất động sản;
  + Dịch vụ quảng cáo bất động sản;
  + Dịch vụ quản lý bất động sản;
- Tư vấn đấu thầu;
- Kiểm định chất lượng công trình, thẩm tra thiết kế và tổng dự toán công trình (Không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);
- Kinh doanh vận tải hàng hoá, vận chuyển hành khách du lịch bằng xe ô tô;
- Gia công cơ khí, lắp đặt, bảo hành, bảo trì, sửa chữa, bảo dưỡng các loại máy móc, thiết bị xây dựng dân dụng và công nghiệp;
- Sản xuất, mua bán, cho thuê các loại máy móc thiết bị xây dựng dân dụng và công nghiệp;
- Thiết kế quy hoạch chung, vùng, chi tiết đối với các khu đô thị;
- Tư vấn đầu tư, thiết kế tổng mặt bằng, kiến trúc, nội ngoại thất đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp;
- Kinh doanh nhập khẩu máy móc, vật tư, thiết bị;
- Đầu tư kinh doanh phát triển nhà, hạ tầng khu đô thị, khu công nghiệp, bất động sản, cho thuê nhà văn phòng, dịch vụ khách sạn, đưa đón khách du lịch;
- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng, ký gửi hàng hoá;
- Gia công cơ khí và lắp đặt kết cấu kim loại, gia công chế biến gỗ, trang trí nội ngoại thất;
- Thi công lắp đặt thiết bị thiết bị ch... dùng cấp thoát nước, thang máy, hệ thống điện

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

❖ *Mô hình quản trị*

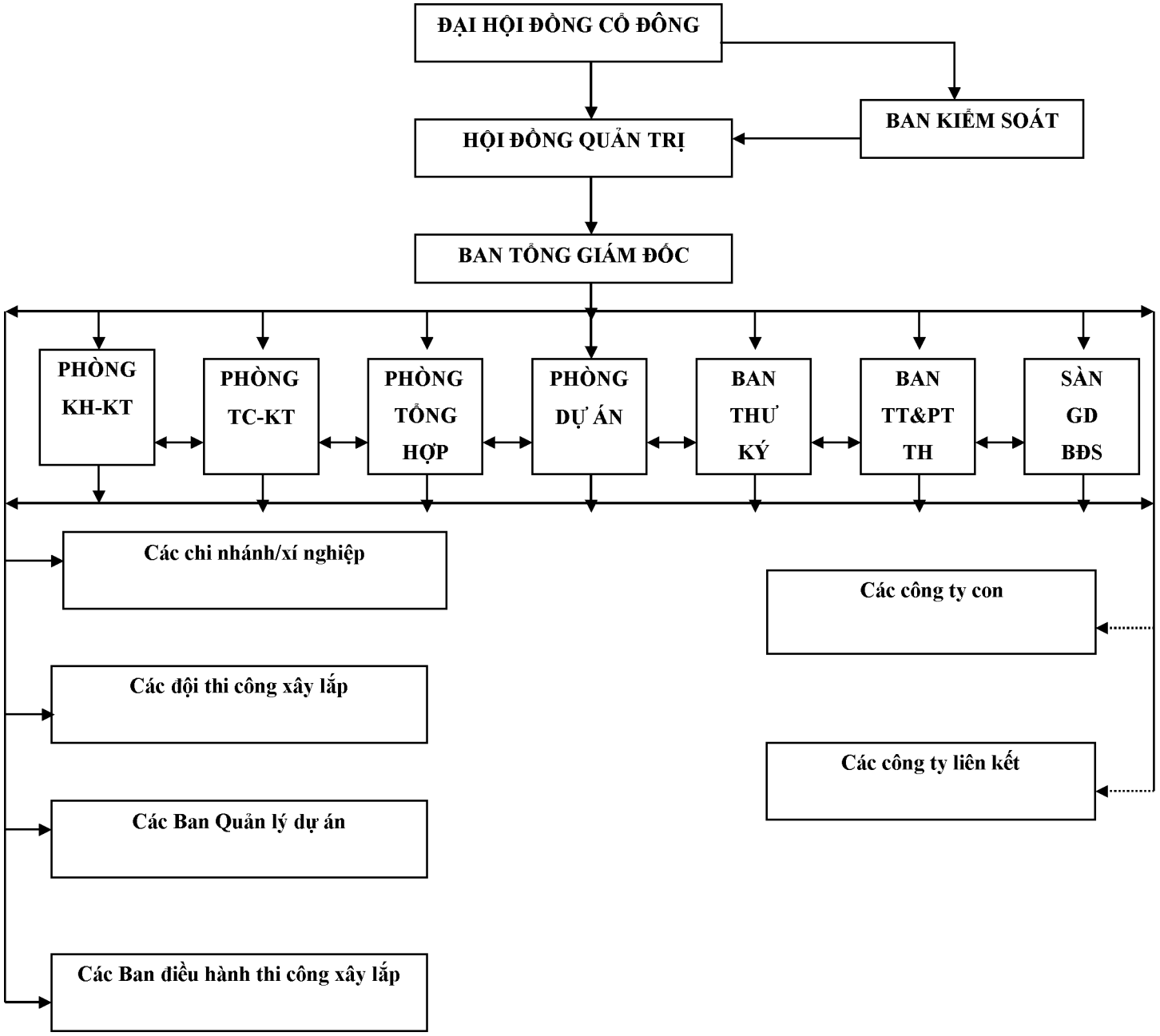

❖ ***Cơ cấu bộ máy quản lý***

Công ty Cổ phần Hồng Hà Việt Nam được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Cổ phần, tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, toàn quyền quyết định mọi hoạt động của Công ty và có nhiệm vụ: Thông qua Điều lệ, phương hướng hoạt động kinh doanh của Công ty, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất; Bầu, bãi nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hội đồng quản tri

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất trong Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm; thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên HĐQT độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên HĐQT.

Hội đồng quản trị có nhiệm vụ: Báo cáo trước ĐHĐCĐ tình hình kinh doanh, dự kiến phân phối lợi nhuận, mức cổ tức, báo cáo quyết toán năm tài chính, phương hướng phát triển và kế hoạch hoạt động sản xuất của Công ty; Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy, quy chế hoạt động của Công ty; Quyết định thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và công ty con; Đề xuất loại hình, số lượng và giá cổ phiếu, trái phiếu dự kiến phát hành; Bổ nhiệm, bãi nhiệm và giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc; Kiến nghị sửa đổi và bổ sung Điều lệ của Công ty; Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hội đồng quản trị Công ty hiện có 5 thành viên bao gồm: 1 Chủ tịch, 1 Phó chủ tịch và 3 Ủy viên.

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, được ĐHĐCĐ bầu ra. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá năm (5) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là kế toán hoặc kiểm toán viên.

Công ty. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Tổng Giám đốc có nhiệm vụ: Tổ chức triển khai thực hiện các quyết định do HĐQT và ĐHĐCĐ đề ra; Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức quản lý công ty với HĐQT; Thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính, thương mại và hợp đồng lao động, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty; Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua; Trình HĐQT phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo; Các nhiệm vụ khác do Điều lệ quy định.

Hỗ trợ cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc chức năng. Tổng Giám đốc sẽ căn cứ vào khả năng và nhu cầu quản lý để thực hiện việc ủy quyền một số quyền hạn nhất định cho các Phó Tổng Giám đốc chức năng.

Ban Tổng Giám đốc Công ty hiện có 5 thành viên bao gồm: Tổng giám đốc, 4 Phó Tổng Giám đốc chức năng.

❖ ***Công ty con***

1. CTCP Đầu tư và Xây dựng Hồng Hà số 1	- Địa chỉ: 206A Nguyễn Trãi - Trung Văn - Từ Liêm - Hà Nội. - Vốn điều lệ: 12 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 75,5%
2. CTCP Tứ Hiệp Hồng Hà Dầu Khí	- Địa chỉ: Tầng 3 Nhà C, 125 Hoàng Văn Thái, Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội - Vốn điều lệ: 160 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 53,5%
3. CTCP Sản xuất cửa Hoa Kỳ	- Địa chỉ: Cụm CNTP Hapro, Xã Lệ Chi, Gia Lâm, Hà Nội - Vốn điều lệ: 6 tỷ đồng - Công ty mẹ chiếm: 50,5%
4. CTCP Xây lắp Hồng Hà Sài Gòn	- Địa chỉ: 96/108 Đường Trục, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. HCM - Vốn điều lệ: 10 tỷ đồng

5. Định hướng phát triển

❖ ***Các mục tiêu chủ yếu***

- Trong lĩnh vực xây lắp: trở thành đối tác tin cậy được các nhà đầu tư trong và ngoài nước lựa chọn.
- Trong lĩnh vực bất động sản: chuyển dịch cơ cấu doanh thu, lợi nhuận từ lĩnh vực xây lắp sang lĩnh vực bất động sản. Phấn đấu đến năm 2016 tỷ trọng doanh thu hoạt động xây lắp và hoạt động kinh doanh bất động sản trên tổng doanh thu đạt tỷ lệ 50/50.
- Đa dạng hóa các lĩnh vực sản xuất kinh doanh đặc biệt đi sâu vào hoạt động kinh doanh bất động sản, đầu tư dự án.
- Hợp tác đầu tư, liên doanh liên kết với các đơn vị tổ chức kinh doanh có hiệu quả nhằm mang lại lợi nhuận cho công ty.

❖ ***Chiến lược trung và dài hạn***

- Duy trì khai thác các khách hàng truyền thống Công ty tiếp tục mở rộng thị trường, nâng cao quy mô kinh doanh xây dựng. Tìm kiếm các đối tác để hợp tác đầu tư dự án có quy mô lớn nhằm tăng tỷ trọng doanh thu và lợi nhuận của hoạt động kinh doanh bất động sản.
- Tập trung đẩy mạnh công tác phát triển Dự án mới, kết hợp khai thác hiệu quả hơn nguồn lực hiện tại; đồng thời rà soát lập kế hoạch triển khai các dự án, công trình đang thực hiện của đơn vị.
- Nâng cao trình độ năng lực và đời sống của cán bộ công nhân viên, tạo cơ chế phù hợp để mọi người có thể phát huy tối đa năng lực của mình, nhằm thu hút nguồn nhân lực có đức, có tài về làm việc cho công ty, mạnh dạn giao trọng trách cho những cán bộ trẻ có năng lực. Đặc biệt chú trọng công tác đào tạo lực lượng cán bộ chủ chốt.

PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2012

❖ ***Kết quả hoạt động***

- **Cơ cấu doanh thu thuần từng nhóm sản phẩm**

Đơn vị: triệu đồng

Danh mục	Năm 2010		Năm 2011		Năm 2012	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu hoạt động xây lắp	804.714	92,30%	674.581	96,80%	793.646	99,09%
Doanh thu hoạt động kinh doanh bất động sản	26.472	3,04%	14.242	2,04%	0	0%
Doanh thu cung cấp dịch vụ tư vấn	4.931	0,57%	2.924	0,42%	0	0%
Doanh thu khác	35.764	4,09	5.146	0,74	7.298	0,91%
Tổng Doanh thu thuần	**871.881**	**100,00%**	**696.893**	**100,00%**	**800.945**	**100,00%**

- **Cơ cấu lợi nhuận gộp từng nhóm sản phẩm**

Đơn vị: triệu đồng

Danh mục	Năm 2010		Năm 2011		Năm 2012	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Lợi nhuận hoạt	57.237	69,72%	33.043	69,72%	57.072	98,59

- **Cơ cấu chi phí sản xuất**

Đơn vị tính: triệu đồng

Danh mục	Năm 2010		Năm 2011		Năm 2012	
	Giá trị	Tỷ trọng so với DTT	Giá trị	Tỷ trọng so với DTT	Giá trị	Tỷ trọng so với DTT
Giá vốn hàng bán	789.781	90,58%	643.862	92,39%	743.060	92,76%
Chi phí tài chính	17.586	2,01%	33.141	4,75%	26.121	3,26%
Chi phí bán hàng	126	0,01%	-	0,00%	4,9	0,001%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	45.626	5,23%	41.604	5,96%	53.973	6,74%
Tổng cộng	**853.119**	**97,83%**	**718.607**	**103,11%**	**823.158,9**	**102,77%**

❖ ***Tình hình thực hiện so với kế hoạch***

Đơn vị tính: tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2011	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh	
				Với năm 2011	Với kế hoạch
Giá trị sản lượng	946	1389	945	99%	68%
Tổng doanh thu	691	1165	759	109%	65%
Lợi nhuận trước thuế	23	20	1,6	7%	8%

2. Tổ chức và nhân sự

❖ ***Danh sách ban điều hành***

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP nắm giữ
I	**Ban Tổng Giám đốc**		
1	Ông Lê Hoàng Anh	Tổng Giám đốc	257.100
2	Ông Hoàng Quốc Huy	Phó Tổng Giám đốc	187.960
3	Bà Đoàn Thị Bích Hà	- Phó Tổng Giám đốc - Trưởng Ban Thư ký	131.100
4	Ông Huỳnh Thanh Quyết	Phó Tổng Giám đốc	79.600
5	Ông Phạm Vinh Hiển	Phó Tổng Giám đốc	109.996
II	**Phụ trách Phòng/Ban**		
6	Bà Lê Hoài Thu	Kế toán trưởng	33.800
7	Bà Bùi Thị Hải	Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ Thuật	31.000
8	Ông Trương Trung Nghĩa	Trưởng phòng Tổng Hợp	128.200
9	Ông Trần Văn Long	- Trưởng phòng Dự án - Trưởng Ban Truyền thông & phát triển thương hiệu	30.000
10	Ông Nguyễn Trường Giang	Giám đốc Sàn giao dịch BĐS	3.000

❖ ***Những thay đổi trong ban điều hành***

- Kể từ ngày 02/08/2012 Ông Hoàng Quốc Huy thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc, đảm nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty.
- Kể từ ngày 02/08/2012 Ông Lê Hoàng Anh đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty.
- Kể từ ngày 25/12/2012 Ông Trần Văn Long thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty, đảm nhiệm chức vụ Trưởng phòng Dự án.

❖ ***Số lượng cán bộ, nhân viên***

Danh mục	**Tại 31/12/2012**	**Tỷ lệ**
Đại học và trên Đại học	241	63 %
Cao đẳng, trung cấp	63	16,5%
Công nhân	62	16%
Lao động phổ thông	18	4,5%
Tổng cộng	**384**	**100%**

❖ ***Chính sách nhân sự***

- Tăng cường công tác đào tạo nhân sự hiện có, trọng dụng cán bộ có đủ năng lực từ nơi khác
- Tổ chức các lớp đào tạo cho CBCNV công ty nhằm hoàn thiện và nâng cao trình độ nghiệp vụ.
- Từng bước trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý trong công ty.
- Việc tuyển dụng lao động và ký kết HĐLĐ trong Công ty, Tổng Giám đốc uỷ quyền cho các

3. Tình hình đầu tư, tình hình dự án

❖ ***Dự án Tòa nhà văn phòng 407 Nguyễn An Ninh, TP Vũng Tàu:***

Dự án hiện đã triển khai xong bước chuẩn bị đầu tư, đã được Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp phép xây dựng. Hiện nay, Công ty đang chuẩn bị các bước tiếp theo của dự án.

❖ ***Dự án Khu đô thị mới Tứ Hiệp:***

Trên cơ sở Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết 1/500 được duyệt, Công ty đã triển khai hoàn thành các thủ tục đầu tư xây dựng và tháng 5/2012 đã khởi công xây dựng công trình Xây dựng hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan giai đoạn 1 Khu đô thị mới Tứ Hiệp. Khối lượng công việc hoàn thành đến hết năm 2012 đạt khoảng 90%.

Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, thu nhập thấp cho cán bộ công chức Bộ Tài chính tại lô đất NO5 (diện tích 8.719m2; bao gồm 2 tòa CT15, CT16 có chiều cao lần lượt là 13, 17 tầng; tổng diện tích sàn 27.090m2): đã được UBND Thành phố chấp thuận đề xuất đầu tư của dự án.

Dự án đầu tư xây dựng nhà ở di dân GPMB tại lô đất NO3, NO4 (có diện tích 29.391m2; tổng diện tích sàn 82.888m2): Công ty đang làm việc với UBND Thành phố, Sở Xây dựng để được hướng dẫn các thủ tục đầu tư xây dựng.

❖ ***Dự án Xây dựng khu nhà ở cho CBCS Cục Công tác chính trị Bộ Công an tại Tây Mỗ:***

Công ty đã được UBND Thành phố Hà Nội chấp thuận đề xuất Dự án. Sau khi UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 phân khu khu vực thôn Miêu Nha, Công ty sẽ tiến hành lập dự án và triển khai các bước tiếp theo.

❖ ***Đầu tư sang Lào:***

Năm 2012 Công ty đã không thực hiện được công tác thoái vốn đầu tư tại Lào như Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra do tình hình kinh tế khó khăn. Công ty cũng đã cử nhiều đoàn cán bộ cấp cao sang Lào để rà soát và kiểm tra các hoạt động đầu tư. Đến nay, Nhà máy chế biến tinh quặng tại

4. Tình hình tài chính

❖ ***Tình hình tài chính***

Đơn vị tính: triệu đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	So sánh
Tổng giá trị tài sản	978.111	823.743	-15%
Doanh thu thuần	696.893	800.945	15%
Lợi nhuận từ HĐKD	(746)	3.968	632%
Lợi nhuận khác	554	(1.460)	-364%
Lợi nhuận trước thuế	(191)	2.508	1413%
Lợi nhuận sau thuế	(5.090)	1.182	123%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(294) đ	18 đ	106%

❖ ***Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu***

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2011	Năm 2012
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,24	1,14
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,63	0,72
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Tổng TS	Lần	0,70	0,62
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,78	2,03

Hệ số LNST/Tổng TS	%	(0.52)	0,14
Hệ số LN từ HĐKD/DTT	%	(0.10)	0,50

5. Cơ cấu cổ đông

❖ ***Cổ phần***

Tổng số cổ phần: 20.000.000 cổ phần

Số cổ phần đang lưu hành: 18.214.000 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 18.214.000 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: không có

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện có (31/12/2012): 1.786.000 cổ phần (tương đương 8,93%)

Số lượng cổ phần giao dịch/niêm yết tại thị trường nước ngoài: không có

❖ ***Cơ cấu cổ đông***

TT	Cổ đông	Cổ phần	Tỷ lệ %
I	Cổ đông nhà nước	0	0
II	Cổ đông nội bộ và người có liên quan	1.028.971	5,14%
III	Cổ đông lớn	3.200.000	16,00%
	1. Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu Khí VN	*1.200.000*	*6,00%*
	2. Trần Tùng Anh	*2.000.000*	*10,00%*
IV	Cổ đông khác	13.985.029	69,93%
	Cộng	**18.214.000**	**91,07%**

PHẦN III: BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2012, kinh tế thế giới nói chung cũng như kinh tế Việt Nam nói riêng gặp rất nhiều khó khăn và thách thức. Trong đó các doanh nghiệp xây dựng lại nằm trong nhóm đối tượng chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của suy thoái kinh tế. Theo thống kê của Bộ Xây dựng, đã có đến gần 18.000 doanh nghiệp ngành xây dựng báo lỗ, phá sản hoặc giải thể. Cụ thể, tới 15.296 trên tổng số hơn 50.000 doanh nghiệp ngành xây dựng thông báo thua lỗ. Số doanh nghiệp dừng hoạt động hoặc giải thể cũng lên tới 2.637 doanh nghiệp, trong đó có 2.110 doanh nghiệp xây dựng, 527 doanh nghiệp kinh doanh bất động sản. Theo các chuyên gia kinh tế nhận định, trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, ngành xây dựng đã phải đối mặt với việc các nguồn lực phát triển giảm mạnh, niềm tin của thị trường bị thu hẹp, sức mua thấp; tồn kho, nợ đọng trong đầu tư xây dựng gia tăng, giá cả bất động sản sụt giảm ở tất cả các phân khúc thị trường, số lượng giao dịch giảm mạnh, thậm chí nhiều dự án không có giao dịch.

Không nằm ngoài xu thế chung, Công ty Cổ phần Hồng Hà Việt Nam với hoạt động xây lắp chiếm hơn 90% doanh thu, cũng chịu những tác động sâu rộng của suy thoái kinh tế. Sự cạnh tranh trong hoạt động đấu thầu, tìm kiếm việc làm diễn ra hết sức gay gắt, Tuy nhiên, bằng sự nỗ lực của Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV, công ty đã trúng thầu 08 công trình, với giá trị đã ký hợp đồng là 593 tỷ đồng, cùng với giá trị chuyển tiếp của các hợp đồng năm 2011 là hơn 1.800 tỷ, nguồn việc của công ty vẫn được đảm bảo.

Nhờ việc chú trọng công tác quản lý kỹ thuật thi công và nâng cao chất lượng sản phẩm, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ tại các công trình, năm 2012 vừa qua hoạt động thi công xây lắp của Công ty đã thu được những hiệu quả đáng kể: Không để xảy ra bất kỳ vụ tai nạn lao động nghiêm trọng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh; Không để xảy ra sự cố kỹ thuật trong quá trình thi công, đảm bảo các công trình thi công đáp ứng kịp thời tiến độ, chất lượng theo đúng các quy trình quy phạm kỹ thuật của Nhà nước, và theo đúng thiết kế, được các chủ đầu tư đánh giá cao.

về chế độ chính sách. Đời sống CBCNV duy trì ổn định trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế với mức lương bình quân đạt 6 triệu đồng/người/tháng.

Những con số thực hiện của năm 2012, nếu so với kế hoạch thì không đạt được mục tiêu đề ra, nhưng nếu so với năm 2011 và đặt vào bối cảnh khó khăn chung thì những kết quả trên đã giúp cho công ty duy trì và ổn định sản xuất.

2. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2011	Năm 2012	So sánh
1. Tài sản ngắn hạn	724.591	578.838	80%
2. Tài sản dài hạn	253.519	244.904	97%
Tổng tài sản	**978.111**	**823.743**	**84%**
3. Nợ phải trả	687.581	511.681	74%
4. Vốn chủ sở hữu	247.124	252.047	102%
Tổng nguồn vốn	**978.111**	**823.743**	**84%**

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Phân công lại nhiệm vụ trong Ban lãnh đạo công ty nhằm phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất, nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý và điều hành. Các phòng ban chức năng của Công ty cũng đã được tổ chức và sắp xếp lại, tạo ra một hệ thống xuyên suốt từ công ty mẹ đến các công ty con.

Công ty đã linh hoạt thay đổi cơ chế quản lý trong các mặt hoạt động, đáp ứng kịp thời với

được đưa vào sử dụng rộng rãi trong hệ thống, từ khối văn phòng đến các công trường và các đơn vị thành viên. Đồng thời Công ty cũng đã tiến hành thủ tục thay đổi tên công ty thành: CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG HÀ VIỆT NAM, cho đến 16/01/2013 Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội đã chấp thuận tên gọi mới này. Việc đổi tên của Công ty và sử dụng bộ nhận diện thương hiệu mới nằm trong lộ trình phát triển thương hiệu Doanh nghiệp, có ý nghĩa quan trọng trong công tác thị trường và quảng bá hình ảnh của Công ty.

4. Kế hoạch:

Cân nhắc bối cảnh chung của thị trường cùng với khả năng thực tế của doanh nghiệp, Ban lãnh đạo công ty đã đề xuất kế hoạch SXKD năm 2013(*) như sau:

- Giá trị tổng sản lượng : 1.325 tỷ đồng
- Doanh thu : 1.110 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 25,6 tỷ đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức : 5-8%

(*)hiện nay công ty chưa tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 nên các chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 chưa được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Công ty sẽ công bố con số chính thức sau khi họp Đại hội.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

❖ *Lưu ý của kiểm toán: "Như đã thuyết minh tại mục 12.1 Phần IV của Bản Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2012, tại thời điểm 31/12/2012, Công ty chỉ thực hiện trích lập dự phòng cho khoản nợ gốc cho Công ty CP Kinh doanh Tổng hợp Việt Lào vay đã quá hạn thanh toán mà chưa thực hiện trích lập dự phòng cho khoản lãi cho vay phải thu đã quá hạn thanh toán. Đồng thời, Công ty chưa ghi nhận lãi cho vay phát sinh tháng 1 năm 2012 đối với khoản cho vay nêu trên vào kết quả kinh doanh năm 2012 của Công ty."*

Giải trình của công ty: theo ý kiến của đơn vị kiểm toán đây là khoản phải thu có độ rủi ro cao, yêu cầu công ty chúng tôi trích lập dự phòng, công ty đồng ý và tiến hành trích lập dự phòng

cấp báo cáo tài chính của các Công ty nhận đầu tư nêu trên nên không thể thực hiện các thủ tục kiểm toán khác để xác định có cần thiết phải lập dự phòng hoặc lượng hóa khoản dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn đối với Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2012."

Giải trình của công ty: tại thời điểm lập báo cáo tài chính của công ty cũng như thời điểm công ty kiểm toán vào làm việc, các công ty mà công ty chúng tôi tham gia đầu tư dài hạn chưa lập xong báo cáo tài chính năm 2012 (do các công ty này không phải là công ty CP đại chúng). Hơn nữa, các công ty này đang trong quá trình đầu tư xây dựng ban đầu, do vậy công ty chưa có đủ căn cứ để xem xét có cần phải trích lập dự phòng cho các khoản đầu tư dài hạn này hay không.

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng Giám đốc công ty đã thực hiện nhiều biện pháp tháo gỡ khó khăn, kiểm soát và tiết giảm chi phí, tích cực tìm kiếm nguồn việc. Công tác thu hồi công nợ đã được quan tâm và thực hiện khá sát sao, song còn gặp khó khăn do nhiều trở ngại khách quan. Ban Tổng Giám đốc cũng đã chấp hành nghiêm chỉnh các Nghị quyết chỉ đạo của HĐQT, cố gắng hoàn thành kế hoạch đề ra nhưng vẫn không đạt kết quả như mong muốn.

2. Kế hoạch định hướng của HĐQT

- Chuyển đổi mô hình quản lý hoạt động thi công xây lắp theo quy chế mới, nâng cao năng lực thi công của các đơn vị thành viên, trực thuộc.
- Quản trị minh bạch, củng cố năng lực quản lý và tổ chức hoạt động SXKD trên toàn hệ thống Công ty.
- Chú trọng công tác nội nghiệp, công tác thu hồi vốn và thu hồi công nợ.
- Tập trung phát triển thương hiệu, quảng bá hình ảnh của Công ty, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.

PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP nắm giữ	Ghi chú
1	Ông Lê Hoàng Anh	Chủ tịch	257.100	
2	Ông Hoàng Quốc Huy	Phó chủ tịch	187.960	
3	Bà Đoàn Thị Bích Hà	Ủy viên	131.100	
4	Ông Trịnh Thanh Giảng	Ủy viên	39.000	Thành viên độc lập
5	Ông Trần Văn Long	Ủy viên	30.000	Thành viên độc lập

b. Hoạt động của hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tiến hành 12 cuộc họp để nắm bắt kịp thời tình hình của thị trường cũng như tình hình hoạt động sản xuất của công ty, nhằm ban hành kịp thời các Nghị quyết để Ban TGĐ làm căn cứ triển khai các hoạt động SXKD. Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành của công ty qua điện thoại, email.
- Các thành viên độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đưa ra những ý kiến và đánh giá khách quan nhằm tìm ra phương án tối ưu cho các quyết sách của HĐQT.
- HĐQT cũng đã đề ra những biện pháp cải cách mạnh mẽ, hoạt động tái cơ cấu doanh nghiệp được triển khai mạnh mẽ trên toàn hệ thống với nhằm giúp công ty ổn định và phát triển bền vững.

c. Chứng chỉ đào tạo về quản trị của HĐQT

- Ông Lê Hoàng Anh
- Ông Hoàng Quốc Huy
- Bà Đoàn Thị Bích Hà
- Ông Trần Văn Long

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP nắm giữ	Ghi chú
1	Bà Phạm Thị Cẩm Anh	Trưởng ban	70.600	Có nghiệp vụ kế toán
2	Bà Hồ Thị Hương Giang	Ủy viên	8.000	
3	Ông Bùi Hoàng Giang	Ủy viên	5.000	Có nghiệp vụ kế toán

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát có 3 thành viên trong đó Bà Phạm Thị Cẩm Anh - Trưởng Ban kiểm soát là người có chuyên môn về tài chính kế toán và là cổ đông của công ty.
- Đại diện của Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty và họp giao ban sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty cũng như các định hướng phát triển của Công ty trong từng giai đoạn.
- Kiểm tra các Báo cáo tài chính của Công ty hàng quý, năm.
- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết, Quyết

- Ủy viên HĐQT : 7.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng BKS : 4.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên BKS : 2.000.000 đồng/người/tháng

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có phát sinh trong năm

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có phát sinh trong năm

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Để phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm vừa qua gặp rất nhiều biến động, Hội đồng quản trị công ty đã thống nhất giao cho Ông Lê Hoàng Anh, Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc công ty. Việc kiêm nhiệm này sẽ được báo cáo và xin thông qua Đại hội đồng cổ đông tại Đại hội thường niên năm 2013.

PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2012

2. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2012

Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE). Nội dung chi tiết của hai báo cáo trên được đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của công ty theo địa chỉ www.honghavietnam.vn

Trên đây là toàn văn Báo cáo thường niên năm 2012 của Công ty cổ phần Hồng Hà Việt Nam.